

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:15/2018/HS-ST
Ngày 28 - 6 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Anh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Công Nghĩa;

2. Ông Nguyễn Xuân Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 16/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Văn T sinh ngày 01/4/1999 tại xã X, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn L, xã X, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Chí T và bà Võ Thị H; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: từ nhỏ sống với gia đình tại thôn L, xã X, huyện T, tỉnh Quảng Bình, học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà làm nghề lao động tự do phụ giúp gia đình cho đến nay; bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã X, huyện T, tỉnh Quảng Bình từ ngày 05/3/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Võ Anh T - sinh năm 1997 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: ông Võ Xuân Đ, sinh năm: 1968 (Bố đẻ của người bị hại Võ Anh T); nơi cư trú: thôn L, xã Quảng X, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Xuân H, sinh năm: 1997; nơi cư trú: thôn L, xã X, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 01/01/2018, trong lúc đang hát Karaoke cùng nhóm bạn tại quán “Cảnh Huyền” ở xã X, huyện T, tỉnh Quảng Bình thì Mai Văn T và anh Võ Anh T rủ nhau vào chợ Ba Đồn mua quà gửi cho bạn đi Hà Nội. Lúc đi ra ngoài sân quán Karaoke thì Thông thấy chiếc xe mô tô BKS 73E1-21690 nhãn hiệu YAMAHA EXITER của anh Phạm Xuân H đang dựng ở sân, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa của xe. Thông điều khiển xe mô tô chở theo sau Võ Anh T đi theo hướng xã X vào thị xã B. Khi đi đến địa phận tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, do Mai Văn T không làm chủ được tốc độ, đi sai phần đường nên đã đâm va vào cột điện phía bên trái đường. Hậu quả anh Võ Anh T chết tại chỗ; Mai Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện; xe mô tô BKS 73E1-21690 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ là trên đường liên huyện giữa thị xã B và huyện T, thuộc địa phận tổ dân phố T, phường L, thị xã B. Lấy tâm đường vào nhà của anh Nguyễn Văn H ở tổ dân phố T, phường L, thị xã B làm mốc và mép đường nhựa bên trái theo hướng Bắc – Nam làm chuẩn, tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Bắc – Nam theo chiều hướng đi của xe mô tô BKS 73E1-21690.

Cách tâm đường vào nhà của anh Nguyễn Văn H về phía bắc 12,5m là tâm mảnh vỡ của dè xe, tâm của vùng mảnh vỡ cách mép đường nhựa 2,6m. Cách tâm vùng mảnh vỡ về phía Nam 2,65m là vị trí của 02 cột điện được dựng sát vào nhau nằm về hướng Đông, từ vị trí 02 cột điện cách mép đường nhựa bên trái là 1,3m. Cách vị trí 02 cột điện về hướng Nam 0,3m là tâm trục bánh sau của xe mô tô BKS 73E1-21690 nằm ngã nghiêng về phía Đông trên nền đất và cỏ, từ tâm trục bánh sau cách mép đường bên trái là 3m. Cách tâm trục bánh sau về hướng Nam 0,8m là tâm vùng mảnh vỡ của tường bê tông, từ tâm vùng mảnh vỡ tường bê tông cách mép đường nhựa bên trái 3m. Cách vị trí tâm vùng mảnh vỡ của tường bê tông về hướng Nam 1,8 m là tâm đỉnh đầu của tử thi, từ tâm đỉnh đầu cách mép đường nhựa bên trái là 1,6m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện và kết quả trưng cầu giám định dấu vết xác định: Phuộc trước bên trái, vành bánh trước bên trái, cánh mang bên trái của xe mô tô BKS 73E1-21690 đã va chạm với một đối tượng khác có bề mặt cứng theo hướng từ trước ra sau so với trục chuyển động của xe. Các vết phát hiện phía bên phải xe mô tô là do xe va chạm với mặt đường khi ngã xuống.

Khám nghiệm tử thi Võ Anh T xác định: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Về vật chứng: Quá trình điều Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe mô tô BKS 73E1-21690 nhãn hiệu YAMAHA Exciter mà Mai Văn T đã điều khiển. Do Mai Văn T tự ý lấy xe của anh Phạm Xuân H mà chưa được sự đồng ý của anh H nên ngày 9/4/2018 Cơ quan điều tra Công an thị xã B đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là anh Phạm Xuân H.

Về dân sự: Mai Văn T đã thỏa thuận bồi thường dân sự cho gia đình bị hại với tổng số tiền 70.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và cam kết không khiếu nại gì thêm về dân sự. Đối với chiếc xe mô tô BKS 73E1-21690 bị hư hỏng có thể sửa chữa thay thế nên Mai Văn T và chủ phương tiện anh Phạm Xuân H đã thống nhất Thông sẽ thanh toán đầy đủ chi phí sửa chữa chiếc xe trên.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSNDTXBĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, do không làm chủ được tốc độ, đi sai phần đường nên đã đâm va vào cột điện phía bên trái đường. Hậu quả làm anh Võ Anh T chết tại chỗ; bị cáo nhất trí với kết luận của cơ quan chuyên môn và thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mai Văn T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2018).

Sau khi nghe bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào

khoảng 14 giờ 45 phút ngày 01/01/2018, Mai Văn T điều khiển xe mô tô BKS 73E1-21690 chở phía sau là anh Võ Anh T theo hướng xã X đi thị xã Ba Đồn. Khi đi đến địa phận tổ dân phố Tiên Phong, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, do không làm chủ được tốc độ, đi sai phần đường nên đã đâm va vào cột điện phía bên trái đường. Hậu quả anh Võ Anh T chết tại chỗ. Hành vi của Thông đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết người, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo điều khiển xe mô tô có dung tích xilanh 97cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định nên bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết các quy tắc chung khi tham gia giao thông, nhưng do không tuân thủ các nguyên tắc an toàn giao thông đường bộ, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Văn T không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét về lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn của bị cáo, nhưng về mặt chủ quan, việc xảy ra tai nạn là do vô ý mà bản thân bị cáo không mong muốn, người bị hại cũng là bạn của bị cáo. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo bị gãy xương và đứt dây thần kinh quay sau tay phải hiện đang điều trị theo phát đồ của bệnh viện. Hoạt động sinh hoạt thường ngày phải có sự hỗ trợ, chăm sóc của người thân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại xong về phần dân sự theo yêu cầu của đại diện hợp pháp gia đình bị hại; tại phiên tòa đại diện hợp pháp gia đình của người bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục để bị cáo trở thành người có ích cho xã hội

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Mai Văn T cùng gia đình đã thỏa thuận thực hiện xong về trách nhiệm bồi thường dân sự và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại xe mô tô BKS 73E1-21690 nhãn hiệu YAMAHA Exciter mà Mai Văn T đã điều khiển cho chủ sở hữu là anh Phạm Xuân H là phù hợp. Nay anh H không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Liên quan trong vụ án có anh Phạm Xuân H là chủ sở hữu xe mô tô BKS 73E1-21690 nhãn hiệu YAMAHA Exciter. Khi đến quán Karaoke “Cảnh Huyền” thì anh Hữu để xe mô tô ở ngoài sân cùng chìa khóa đang cắm ở ổ khóa xe. Trước khi đi Mai Văn T không nói gì với anh H mà tự ý lấy xe mô tô của anh Hữu điều khiển gây tai nạn. Hành vi của anh H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điều 264 BLHS nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã B xử phạt hành chính là phù hợp.

[6] Đối với phần trình bày luận tội và đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy phù hợp theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo **Mai Văn T** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2018).

Giao bị cáo Mai Văn T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Quảng Bình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về vật chứng vụ án: Đã giải quyết xong.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018 (đối với người có mặt) và trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn

